

Ngày 30/06/2025	20,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0.5%	-19.1%	-7.6%

	Q2/25	
ROE	11.0%	+/- YoY ▼ 2.2%

	Q2/25		
DT thuần	343	QoQ	YoY
		▼ 13.0	▼ 74.0
		▼ 3.8%	▼ 17.9%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	698	YoY
		▼ 131
		▼ 15.8%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	24.6	QoQ	YoY
		▲ 0.70	▲ 4.30
		▲ 3.1%	▲ 21.4%
	tỷ VNĐ		

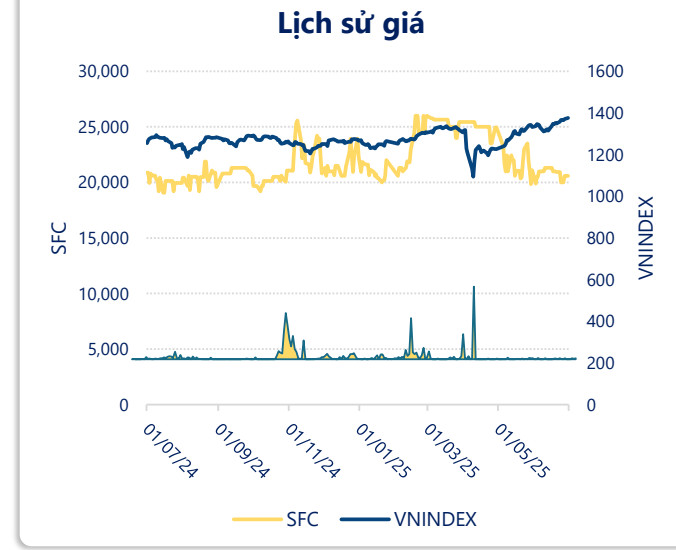
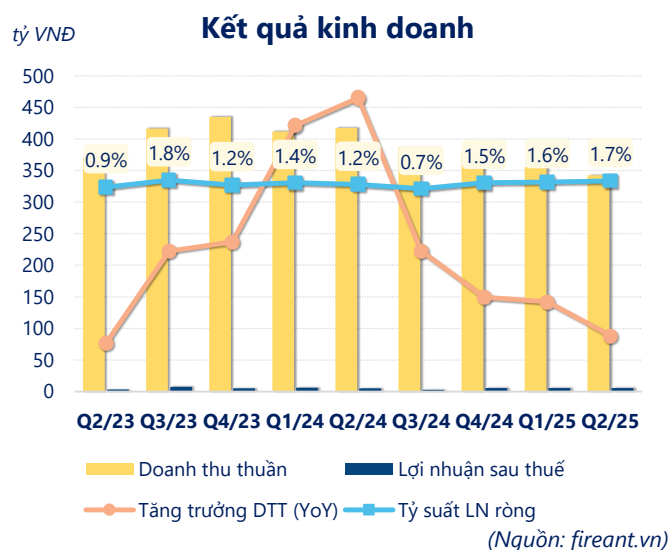
	6T 2025	
LN gộp	48.5	YoY
		▲ 6.30
		▲ 14.8%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	7.33	QoQ	YoY
		▲ 0.37	▲ 0.94
		▲ 5.4%	▲ 14.8%
	tỷ VNĐ		

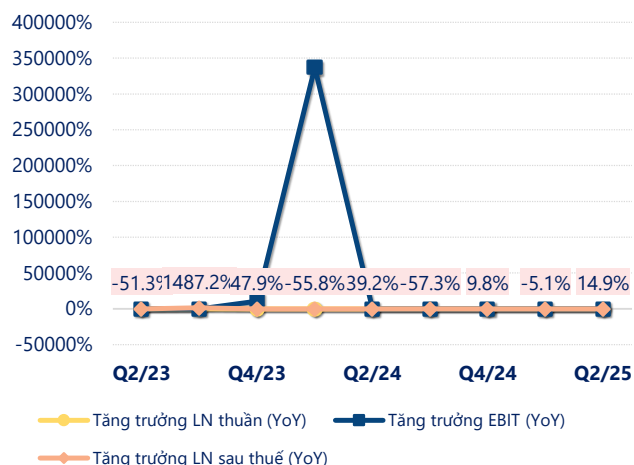
	6T 2025	
LN thuần	14.3	YoY
		▲ 0.70
		▲ 5.3%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	5.81	QoQ	YoY
		▲ 0.29	▲ 0.74
		▲ 5.2%	▲ 14.6%
	tỷ VNĐ		

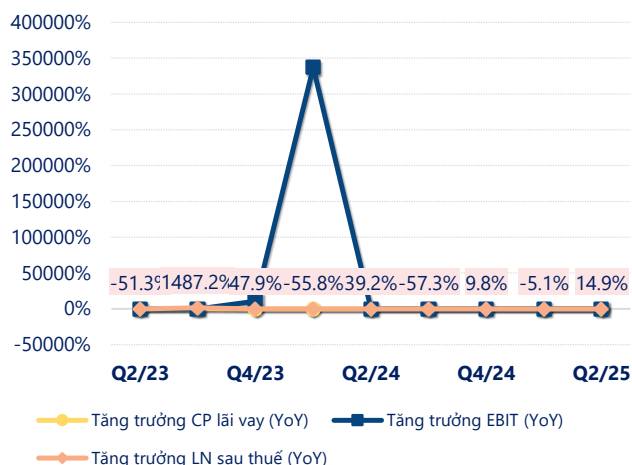
	6T 2025	
LN sau thuế	11.3	YoY
		▲ 0.30
		▲ 2.6%
	tỷ VNĐ	



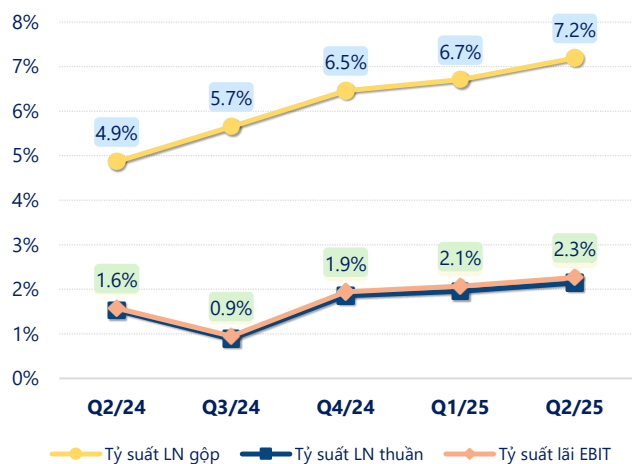
Tăng trưởng lợi nhuận



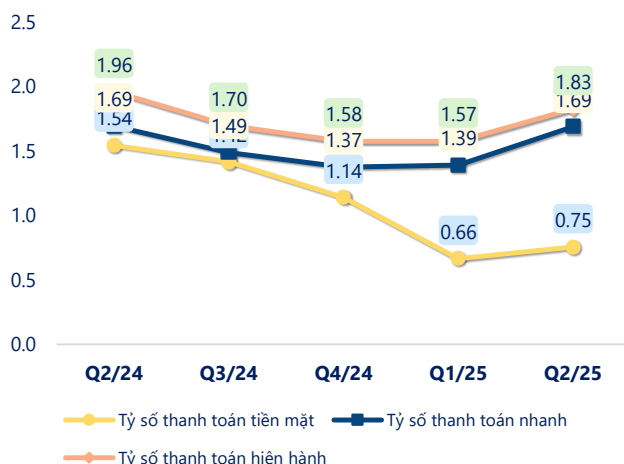
Tăng trưởng chi phí



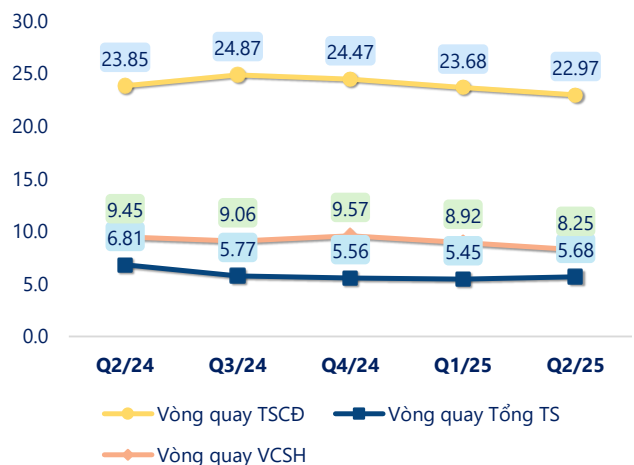
Tỷ suất lợi nhuận



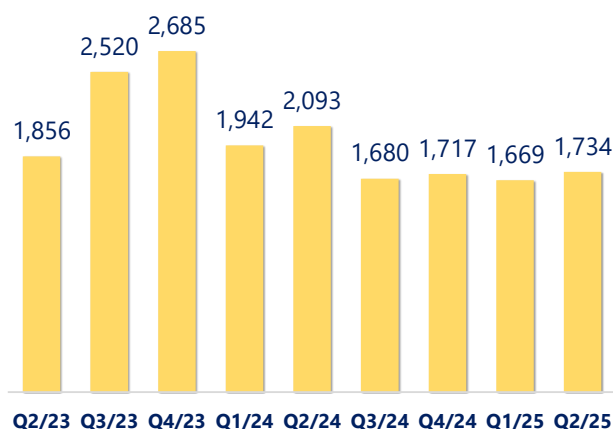
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	343	417	-17.9%	698	829	-15.8%
Giá vốn hàng bán	318	397	-19.9%	650	787	-17.4%
Lợi nhuận gộp	24.6	20.3	21.4%	48.5	42.2	14.8%
Doanh thu HĐTC	1.73	0.73	137%	3.11	1.39	124%
Chi phí TC	0.42	0.19	120%	0.81	0.40	104%
Chi phí lãi vay	0.42	0.19	120%	0.81	0.39	106%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	14.3	11.5	24.7%	27.7	23.8	16.6%
Chi phí QLDN	4.28	2.93	46.0%	8.79	5.90	49.0%
LN thuần từ HĐKD	7.33	6.39	14.8%	14.3	13.6	5.3%
Lợi nhuận khác	0.00	0.00		0.01	0.32	-96.7%
LN trước thuế	7.34	6.39	14.8%	14.3	13.9	3.0%
Lợi nhuận sau thuế	5.81	5.07	14.6%	11.3	11.0	2.6%
LNST của CĐ cty mẹ	5.81	5.07	14.6%	11.3	11.0	2.6%

(Nguồn: fireant.vn)

